

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KON TUM
TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục phổ thông, năm học 2022 – 2023

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối		
			Khối 10	Khối 11	Khối 12
I	Số HS chia theo hạnh kiểm	329	127	119	83
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	210 (63,83%)	68 (53,54%)	72 (60,5%)	70 (84,34%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	113 (34,35%)	58 (45,67%)	42 (35,29%)	13 (15,66%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	06 (1,82%)	01 (0,79%)	05 (4,2%)	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
II	Số HS chia theo học lực	329	127	119	83
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	11 (3,34%)	3 (2,36%)	5 (4,2%)	3 (3,61%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	113 (34,35%)	23 (18,11%)	33 (36,13%)	47 (56,63%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	196 (59,57%)	97 (76,38%)	66 (55,46%)	33 (39,76%)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	9 (2,74%)	4 (3,15%)	5 (4,2%)	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	329	127	119	83
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	320 (97,26%)	123 (96,85%)	114 (95,79%)	83 (100%)
a	Học sinh giỏi (Tỷ lệ so với tổng số)	11 (3,34%)	3 (2,36%)	5 (4,2%)	3 (3,61%)
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	113 (34,35%)	23 (18,11%)	33 (36,13%)	47 (56,63%)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	31 (9,42%)	24 (18.89 %)	6 (5,01%)	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,3%)	0	1 (0,84%)	0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và	17	13	2	2

	trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	(5,16%)	(10,23%)	(1,68%)	(2,4%)
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	0 (0%)	0	0	0 (0%)
1	Cấp tỉnh/thành phố	0 (0%)	0	0	1 (0%)
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	83 (25,22%)	0	0	83 (100%)
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	82 (24,92%)	0	0	82 (98,8%)
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	3 (3,61%)			
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	47 (56,63%)			
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	32 (38,55%)			
VII	Số học sinh thi đỗ ĐH, CĐ công lập (tỷ lệ so với tổng số)	32 (38,55%)			
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	137/192	59/68	46/73	32/51
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	241 (73,25%)	94 (74,01%)	84 (70,58%)	63 (75,9%)

Ngọc Hồi, ngày 05 tháng 09 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Sơn

